

VP 01 Khai
am
TỈNH ỦY HẬU GIANG

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

*
Số 172 -BC/TU

Vị Thanh, ngày 24 tháng 7 năm 2017

SỞ NỘI VỤ TỈNH HẬU GIANG

Số: 1866
Ngày: 24/7/2017
Chuyên: Công tác
Lưu hồ sơ: nâng cao chất lượng công tác khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân

BÁO CÁO

Kết quả 01 năm thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TU ngày 20/9/2016

của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về

nâng cao chất lượng công tác khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân

Sau gần 01 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TU ngày 20/9/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về nâng cao chất lượng công tác khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân (viết tắt là Chỉ thị số 20-CT/TU), kết quả đạt được như sau:

I. Công tác triển khai, quán triệt Chỉ thị số 20-CT/TU

Công tác triển khai, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Chỉ thị số 20-CT/TU đã được tổ chức nghiên cứu, học tập nghiêm túc trong các cấp ủy đảng, chính quyền, mặt trận, đoàn thể, đến cán bộ, đảng viên và tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân,... nhằm nâng cao nhận thức của các ngành, các cấp và toàn xã hội đối với công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân. Qua tuyên truyền, phổ biến Chỉ thị số 20-CT/TU, nhìn chung các ngành, địa phương đã có bước chuyển biến tích cực về ý thức, trách nhiệm đối với công tác khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân, từng bước nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân, góp phần đảm bảo an sinh xã hội.

Quá trình triển khai, quán triệt Chỉ thị số 20-CT/TU luôn gắn với Nghị quyết số 46-NQ/TW ngày 23/02/2005 của Bộ Chính trị về “Công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới”; Chỉ thị số 05/CT-BYT ngày 10/9/2012 của Bộ Y tế về tăng cường thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh sau khi điều chỉnh giá dịch vụ y tế; Chỉ thị số 04/2014/CT-UBND ngày 04/8/2014 của UBND tỉnh về tăng cường công tác khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

II. Kết quả 01 năm thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TU

1. Công tác quán triệt và tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật, quy định của Đảng, Nhà nước về công tác y tế

Được sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, ngành y tế đã tổ chức học tập, quán triệt kịp thời tinh thần các nghị quyết, chỉ thị, chương trình hành động của Trung ương và địa phương về lĩnh vực y tế cho các cán bộ chủ chốt từ tỉnh đến cơ sở. Song song với việc quán triệt thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TU, ngành y tế cũng đã triển khai thực hiện các quy định của Bộ Y tế về nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh (KCB) tại các cơ sở y tế như Thông tư số 07/2014/TT-BYT ngày 25/02/2014 về thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ công chức, viên chức, người lao động tại các đơn vị sự nghiệp y tế công lập và các văn bản chỉ đạo liên quan^[1]... Bên cạnh đó, cấp ủy đảng, chính quyền và đoàn thể tỉnh đã xây dựng và ban hành văn bản chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TU của Tỉnh ủy^[2]; đồng thời, đưa vào nghị quyết, kế hoạch, chương trình công tác hàng năm của cấp ủy.

2. Công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, vai trò trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, các đoàn thể nhân dân

Để nâng cao chất lượng các dịch vụ y tế và công tác KCB, chăm sóc sức khỏe nhân dân, thời gian qua tỉnh đã tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục, nâng cao nhận thức, vai trò trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền về tầm quan trọng của công tác chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân. Việc thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp để nâng cao chất lượng công tác KCB và chăm sóc sức khỏe nhân dân đã trở thành một nội dung quan trọng trong các nghị quyết, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đơn vị. Qua đó từng bước nâng cao ý thức trách nhiệm của từng cá nhân, tập thể; tăng cường sự phối hợp của các cấp, các ngành, mặt trận, đoàn thể và toàn xã hội tích cực tham gia, thực hiện có hiệu quả;

^[1] Quyết định số 2151/QĐ-BYT ngày 04/6/2015 về triển khai thực hiện Kế hoạch đổi mới phong cách và thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh; Quyết định số 4276/QĐ-BYT ngày 14/10/2015 về phê duyệt Chương trình hành động Quốc gia nâng cao năng lực quản lý chất lượng khám bệnh, chữa bệnh giai đoạn đến năm 2025; Quyết định số 3638/QĐ-BYT ngày 15/7/2016 về phê duyệt Kế hoạch triển khai cơ sở y tế xanh - sạch - đẹp và Kế hoạch số 01/KH-BCĐ ngày 08/01/2016 của Ban Chỉ đạo 2151 tỉnh về triển khai thực hiện “Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh”.

^[2] Chỉ thị số 04/2014/CT-UBND ngày 04/8/2014 của UBND tỉnh về tăng cường công tác khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh Hậu Giang, Công văn 1569/UBND-KGVX ngày 03/10/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân; Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy cũng có Hướng dẫn số 15-HD/BTGTU ngày 24/10/2017.

củng cố, kiện toàn và nâng cao, chất lượng hoạt động của Ban Chỉ đạo chăm sóc sức khỏe nhân dân các cấp.

3. Thực hiện công tác xây dựng Đảng; đổi mới và nâng cao năng lực hành động, phát huy tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ lãnh đạo, quản lý ngành y tế

Công tác xây dựng đảng; đổi mới và nâng cao năng lực hành động, phát huy tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ lãnh đạo, quản lý ngành y tế luôn được quan tâm thực hiện; thường xuyên giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ “*ân cần, cởi mở, kịp thời, hiệu quả*” của công chức, viên chức và người lao động ngành y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh, thân nhân người bệnh. Tập trung lãnh đạo, phát huy dân chủ, trí tuệ của cán bộ, đảng viên trong việc tham mưu, đề xuất giải pháp thực hiện nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy, Đảng ủy cấp trên bằng các chương trình, kế hoạch cụ thể, thiết thực.

Trong việc thực hiện đạo đức nghề nghiệp ngành y tế luôn gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị “về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và Chỉ thị số 05-CT/TU ngày 10/12/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Nâng cao ý thức trách nhiệm, rèn luyện đạo đức, tác phong; xây dựng lề lối làm việc khoa học, hiệu quả; công khai, dân chủ”, tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 01/KH-BCĐ ngày 08/01/2016 của Ban Chỉ đạo tỉnh Hậu Giang về triển khai thực hiện “Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh”, cùng với tổ chức tốt các phong trào thi đua yêu nước trong ngành y tế tạo môi trường làm việc hiệu quả, tăng năng suất, chất lượng và sự hài lòng của người bệnh.

Tổ chức triển khai thực hiện đổi mới, nâng cao năng lực hành động, mang tính đột phá bằng các giải pháp hướng tới sự hài lòng của người bệnh như: đổi mới toàn diện phong cách, thái độ phục vụ của nhân viên y tế đối với người bệnh; xây dựng cơ sở y tế xanh – sạch – đẹp; thực hiện bộ tiêu chí đánh giá chất lượng bệnh viện. Kết quả đã có sự chuyển biến rõ rệt, từ tư duy “phục vụ” sang “cung cấp dịch vụ”, bước đầu được người dân và dư luận xã hội đánh giá cao,... công tác KCB đã có bước chuyển biến tích cực.

4. Công tác xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý y tế và thầy thuốc

Trong thời gian qua ngành y tế luôn chú trọng phát triển nguồn nhân lực bằng cách thu hút, tuyển dụng và đào tạo nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ, nhân viên y tế các tuyến; tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý

y tế và thầy thuốc theo cơ cấu hợp lý, phân đầu đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng để đáp ứng nhu cầu KCB ngày càng cao của người dân^[3]. Ủy ban nhân dân tỉnh đã phê duyệt kế hoạch đào tạo phát triển nguồn nhân lực ngành y tế giai đoạn 2016 - 2020 (Quyết định số 417/QĐ-UBND ngày 17/3/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh).

Cùng với việc nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, ngành y tế thường xuyên quan tâm đến công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao y đức và trách nhiệm của cán bộ y tế; xây dựng nội bộ đoàn kết, thống nhất, yêu nghề, nhiệt tình phục vụ nhân dân, tôn trọng chuyên môn, y đức; thực hiện lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh “Luong y phải như từ mẫu”, xây dựng mỗi cán bộ lãnh đạo ngành y tế là một tấm gương về y đức để cán bộ, công chức, viên chức toàn ngành noi theo, xứng đáng với niềm tin của nhân dân và sự tôn vinh của xã hội đối với người thầy thuốc.

Công tác khoa học công nghệ và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý ngành y tế tiếp tục được triển khai thực hiện rộng khắp toàn tỉnh^[4].

5. Công tác rà soát, bổ sung quy hoạch đầu tư hệ thống cơ sở khám chữa bệnh

Công tác rà soát, bổ sung quy hoạch đầu tư hệ thống cơ sở khám chữa bệnh luôn được quan tâm. Tỉnh đã thực hiện đầu tư xây dựng hoàn thành 17 dự án; trong đó, có 02 bệnh viện tuyến tỉnh (Bệnh viện Lao và Bệnh phổi và Bệnh viện đa khoa tỉnh Hậu Giang), 07 trung tâm y tế tuyến huyện (trừ Trung tâm Y tế huyện Long Mỹ) và 08 phòng khám đa khoa khu vực. Bên cạnh, tập trung đầu tư lĩnh vực y tế, trọng tâm là tuyến y tế cơ sở; đến nay hệ thống y tế tỉnh đã được cải thiện, cơ sở

^[3] Hiện nay, toàn ngành y tế có 2.884 công chức, viên chức (CCVC), trong đó có 2.380 CCVC có trình độ chuyên môn y tế; về cơ cấu trình độ chuyên môn gồm: sau Đại học có 249 người, đạt 10,46% (gồm: 01 TS, 13 Ths, 41 CKII, 194 CKI); Đại học có 459 người (gồm: 238 Bác sĩ, 91; Dược sĩ, 127 CN các chuyên ngành); còn lại 1.672 người có trình độ cao đẳng, trung học; tỷ lệ bác sĩ/10.000 dân đạt 6,5; tỷ lệ dược sĩ/10.000 dân đạt 1,5; tỷ lệ Trạm Y tế xã có bác sĩ làm việc hiện đạt 85,52%, số Trạm Y tế còn lại các Trung tâm Y tế cử bác sĩ luân phiên đảm bảo có bác sĩ KCB tại Trạm Y tế 2 ngày/tuần; tỷ lệ điều dưỡng đạt 8,25/10.000 dân; tỷ lệ giường bệnh đạt tỷ lệ 28,82/10.000 dân (trong đó công lập đạt tỷ lệ 25,91; ngoài công lập tỷ lệ 2,91).

^[4] Trong năm 2016 đã có 158 đề tài nghiên cứu khoa học, trong đó có 02 đề tài cấp tỉnh, tham gia dự và đạt 4 giải tại Hội thi sáng tạo kỹ thuật năm 2016, cùng với 132 đề tài cấp cơ sở. Kết quả nghiên cứu của các đề tài đã đem lại hiệu quả khá cao trong việc hoạch định, xây dựng các kế hoạch và định hướng phát triển của ngành, đồng thời áp dụng vào thực tiễn lâm sàng để nâng cao chất lượng trong công tác khám, chẩn đoán và điều trị cho người bệnh.

vật chất được đầu tư tương đối hoàn chỉnh^[5]. Bộ mặt ngành y tế thay đổi đáng kể; các cơ sở khám chữa bệnh khang trang, sạch đẹp tạo môi trường và tâm lý phấn khởi cho cán bộ y tế và sự an tâm của người bệnh.

6. Thực hiện công tác xã hội hóa y tế; huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư xây dựng, phát triển cơ sở KCB

Thực hiện chủ trương xã hội hóa, nhiều cơ sở y tế công lập đã huy động được các nguồn tài chính khá lớn ngoài ngân sách Nhà nước để mua sắm trang thiết bị y tế kỹ thuật cao. Ngoài nguồn đầu tư mua sắm trang thiết bị từ nguồn vốn ngân sách Nhà nước và từ các dự án đầu tư, còn có sự hỗ trợ của các nguồn vốn khác, nhất là nguồn xã hội hóa từ các doanh nghiệp, cơ sở y tế ngoài công lập (như liên kết đầu tư các máy X-quang, Siêu âm,...). Bên cạnh đó, ngành y tế còn phát triển hệ thống hành nghề y dược tư nhân với 02 bệnh viện ngoài công lập (Bệnh viện Đa khoa số 10 và Bệnh viện Đại học Võ Trường Toản). Ngoài ra, còn có hơn 450 cơ sở hành nghề y, 672 cơ sở hành nghề dược tư nhân hoạt động khá hiệu quả, góp phần làm giảm tải áp lực cho hệ thống y tế công.

Thời gian tới, ngành tiếp tục tập trung kêu gọi đầu tư từ nguồn vốn xã hội hóa đầu tư vào lĩnh vực bảo vệ môi trường, chất lượng nguồn nước,...; triển khai thực hiện thí điểm mô hình Trạm Y tế - phòng khám bác sĩ gia đình tại 16 xã, dự kiến vào quý IV/2017; thực hiện tốt công tác quản lý hóa chất, đánh giá tác động môi trường y tế của các dự án xây dựng, cải tạo, nâng cấp bệnh viện nhằm sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư xây dựng, phát triển cơ sở KCB.

7. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về y tế

Ngành y tế đã triển khai đồng bộ các biện pháp nâng cao chất lượng KCB. Bên cạnh đó, mạng lưới KCB từ tuyến cơ sở đến tuyến tỉnh, cả công lập và ngoài công lập được mở rộng và củng cố. Đặc biệt đã đưa vào sử dụng mô hình bệnh viện vệ tinh về chấn thương chỉnh hình tại Bệnh viện đa khoa tỉnh (liên kết với

^[5] Đến nay, đã có 50 xã được đầu tư xây mới, nâng cấp, sửa chữa. Dự kiến trong năm 2017 xây mới 02 Trạm Y tế phường Thuận An và xã Long Bình của thị xã Long Mỹ. Còn lại các Trạm Y tế xã sẽ được xây mới, nâng cấp, sửa chữa theo kế hoạch trung hạn từ nay đến năm 2020. Để tiếp tục thúc đẩy sự phát triển của ngành y tế, nâng cao chất lượng KCB, tỉnh đã phê duyệt Đề án “Đầu tư nâng cấp trang thiết bị y tế cho Trung tâm Y tế thị xã Long Mỹ và Trung tâm Y tế thị xã Ngã Bảy” với tổng vốn đầu tư là 121,4 tỷ đồng, từ nguồn vốn ODA Chính phủ Hàn Quốc là 110 tỷ đồng, vốn đối ứng Trung ương 11,4 tỷ đồng (đang trình Bộ ngành Trung ương thẩm định). Bên cạnh đó, ngành Y tế đang tiến hành xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở trong tình hình mới theo Quyết định số 2348/QĐ-TTg ngày 05/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

Bệnh viện Chấn thương Chỉnh hình TP. Hồ Chí Minh); tiếp tục cải tiến quy trình, thủ tục khám bệnh^[6].

Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc rà soát, bổ sung, hoàn thiện các nội quy, quy chế quản lý và các quy trình chuyên môn theo đúng quy định của pháp luật; thường xuyên củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy. Tăng cường quản lý cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nghiêm các quy định pháp luật, nâng cao ý thức và tinh thần, thái độ phục vụ nhân dân; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh; thường xuyên thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động các bệnh viện, đơn vị y tế việc thực hiện các quy định của pháp luật và quy chế, quy trình chuyên môn của Bộ Y tế trong lĩnh vực khám, chữa bệnh, phòng chống dịch bệnh, tiêm chủng, quản lý giá thuốc, cung ứng thuốc, vật tư y tế, vệ sinh an toàn thực phẩm,... Thực hiện có hiệu quả đường dây nóng trong ngành y tế, tiếp nhận 27 cuộc (*năm 2016 có 18 cuộc, 06 tháng đầu năm 2017 có 9 cuộc*), nội dung chủ yếu về chính sách BHYT, thời gian làm thủ tục khám, chữa bệnh chậm, thái độ phục vụ,... đã giải quyết 27/27 cuộc, đạt 100%.

8. Công tác phối hợp

Công tác phối hợp giữa ngành y tế và các cấp ủy đảng, chính quyền, địa phương ngày càng được tăng cường, chặt chẽ hơn theo hướng chủ động, tích cực, đảm bảo tính thống nhất, khách quan, đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các cơ quan quản lý nhà nước, theo đó cùng phối hợp xây dựng chương trình, quy hoạch, kế hoạch, dự án, đề án về y tế; tuyên truyền, phổ biến pháp luật về lĩnh vực y tế; về y tế dự phòng, nước sạch sinh hoạt, y tế học đường; về khám, chữa bệnh và phục hồi chức năng; về dược và mỹ phẩm; về an toàn thực phẩm; về dân số, kế hoạch hóa gia đình (KHHGĐ) và sức khỏe sinh sản; về tổ chức bộ máy, công tác cán bộ và trong thanh tra, kiểm tra về lĩnh vực y tế.

Ngoài ra, công tác phối hợp tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, vai trò trách nhiệm của các cấp ủy đảng chính quyền, các đoàn thể nhân dân cũng được chú trọng, được xem là nhiệm vụ chính trị quan trọng của từng đơn vị.

Đặc biệt, phối hợp tốt với các sở, ban ngành về công tác quản lý tài chính, đầu tư cơ sở hạ tầng, mua sắm trang thiết bị và công tác tổ chức, ổn định bộ máy...; phối hợp thực hiện tốt công tác khám, chữa bệnh BHYT, đảm bảo quyền lợi cho người

[6] Mở thêm bàn khám, tăng thời gian làm việc, tổ chức khám bệnh sớm hơn và kéo dài thời gian làm việc, khám cả ngày lễ, ngày nghỉ, cùng với việc triển khai hệ thống phát số tự động, trang bị thêm ghế chờ, máy móc xét nghiệm,...

bệnh có thể BHYT, tăng cường phối hợp trong công tác thanh quyết toán BHYT, quản lý quỹ BHYT.

III. Đánh giá

1. Ưu điểm, nguyên nhân

*** Ưu điểm**

Chỉ thị số 20-CT/TU ban hành đã kịp thời khắc phục những hạn chế, yếu kém, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về nâng cao chất lượng công tác KCB và chăm sóc sức khỏe nhân dân. Quan tâm đầu tư xây dựng cơ sở vật chất và trang thiết bị cho các cơ sở KCB từ tuyến tỉnh đến tuyến y tế cơ sở, làm thay đổi rõ rệt diện mạo ngành y tế. Công tác xã hội hóa nguồn lực y tế cũng được quan tâm đầu tư, bước đầu đạt một số kết quả khả quan, nâng cao chất lượng khám và điều trị cho người bệnh, góp phần quan trọng vào công tác chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân.

Mạng lưới y tế cơ sở phát triển rộng khắp, từ tuyến tỉnh đến các xã, phường, thị trấn; sự quan tâm đầu tư tốt cho y tế tuyến cơ sở về vật chất, trang thiết bị y tế và nhân lực, y đức được coi trọng; người bệnh, đặc biệt là đối tượng có thể BHYT tiếp cận với các dịch vụ y tế thuận lợi, dễ dàng hơn, quyền lợi được đảm bảo.

Quy trình, thủ tục khám bệnh được cải tiến; công tác cải cách thủ tục hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin được tăng cường.

*** Nguyên nhân**

Chỉ thị số 20-CT/TU được các cấp ủy đảng, chính quyền và các đoàn thể quan tâm chỉ đạo; tất cả cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể đều được quán triệt đầy đủ và kịp thời; đồng thời các cấp, các ngành cụ thể hóa nội dung của Chỉ thị, ban hành văn bản chỉ đạo, tổ chức thực hiện tại cơ quan, đơn vị.

Công tác quản lý Nhà nước về y tế được tăng cường, chất lượng KCB được nâng lên, tinh thần và thái độ phục vụ người bệnh của đội ngũ y bác sỹ, đội ngũ nhân viên y tế ngày càng được cải thiện đáng kể. Ngành y tế đã đề ra phương châm “Lấy người bệnh làm trung tâm trong mọi hoạt động”; thực hiện phong trào thi đua “Đổi mới phong cách và thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh”.

2. Hạn chế, nguyên nhân

*** Hạn chế**

Chất lượng dịch vụ y tế tuyến cơ sở vẫn chưa được cải thiện căn bản, ảnh hưởng đến niềm tin của người dân, vẫn còn tâm lý muốn khám, chữa bệnh ở tuyến trên; chất lượng KCB tuyến huyện đôi lúc chưa đạt yêu cầu; tỷ lệ hài lòng của người bệnh có tăng lên nhưng vẫn còn ý kiến phản ánh về tinh thần thái độ phục vụ chưa tốt của cán bộ y tế.

Chưa có chính sách bền vững để thu hút thầy thuốc có trình độ chuyên môn cao, tay nghề giỏi làm việc lâu dài tại tỉnh; trình độ chuyên môn một số cán bộ y tế chưa cao, y đức và thái độ ứng xử chậm khắc phục; chưa phát huy hết hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất và trang thiết bị được đầu tư; công tác duy tu bảo quản còn hạn chế. Mức chi KCB BHYT ngoài tỉnh chiếm tỷ lệ tương đối cao nên nguồn quỹ để lại sử dụng cho địa phương còn thấp, dẫn đến tình trạng vượt quỹ khám, chữa bệnh BHYT tại một số cơ sở khám, chữa bệnh.

Việc điều hành, quản lý các cơ sở y tế, đặc biệt là các bệnh viện công chậm được đổi mới; chưa có các mô hình, phương thức quản trị bệnh viện công phù hợp, đáp ứng yêu cầu.

*** Nguyên nhân**

Do cấp ủy đảng, chính quyền một số địa phương chưa tập trung chỉ đạo quyết liệt, đột phá như: công tác quy hoạch đào tạo đội ngũ cán bộ quản lý và thầy thuốc chưa đồng bộ, thiếu bền vững; quản lý Nhà nước về y tế còn nhiều bất cập; vốn đầu tư Nhà nước và xã hội cho y tế chưa đáp ứng nhu cầu đòi hỏi ngày càng cao của xã hội.

Một số cơ sở khám bệnh, chữa bệnh chưa quan tâm đúng mức các điều kiện phục vụ người bệnh, cũng như nâng cao chất lượng KCB; công tác giáo dục y đức thực hiện chưa thường xuyên, liên tục và quyết liệt, còn có các ý kiến phản ánh của người bệnh về chất lượng KCB và tinh thần, thái độ phục vụ tại một số cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là người bệnh có BHYT.

IV. Phương hướng, nhiệm vụ thời gian tới

1. Tiếp tục quán triệt sâu sắc và tổ chức thực hiện tốt Kết luận số 43-KL/TW ngày 01/4/2009 của Bộ Chính trị về sơ kết thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW ngày 23/02/2005 của Bộ Chính trị về “Công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới”; Chỉ thị số 20-CT/TU ngày

20/9/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về nâng cao chất lượng công tác KCB và chăm sóc sức khỏe nhân dân; rà soát và thực hiện một cách đồng bộ các chủ trương, chính sách, pháp luật, quy định của Đảng, Nhà nước về công tác y tế.

2. Tiếp tục củng cố hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở; rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy, nhân lực của ngành từ tỉnh đến cơ sở, ưu tiên bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ phù hợp đối với chuyên môn được đào tạo; tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và triển khai chính sách đãi ngộ nhằm khuyến khích cán bộ y tế về công tác tuyến cơ sở, đặc biệt đối với các Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố và các Trạm Y tế xã, phường, thị trấn đang thiếu hoặc chưa có bác sĩ theo quy định.

3. Rà soát, bổ sung quy hoạch đầu tư hệ thống cơ sở KCB, bảo đảm phục vụ tốt yêu cầu đa dạng của nhân dân, người dân được tiếp cận và hưởng các dịch vụ y tế có chất lượng; phát triển cân đối, hợp lý giữa các tuyến, giữa chuyên khoa và đa khoa, giữa y học hiện đại và y học cổ truyền, giữa y tế công lập và ngoài công lập. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư xây dựng, phát triển hệ thống cơ sở KCB. Bảo đảm tỷ lệ chi ngân sách hàng năm cho y tế theo quy định của Chính phủ. Khuyến khích đầu tư xây dựng các cơ sở KCB ngoài công lập theo quy hoạch và định hướng của tỉnh. Tập trung đầu tư để Bệnh viện Đa khoa tỉnh đạt chuẩn, xứng tầm là đơn vị Hạng II, là nơi KCB đáng tin cậy cho nhân dân trong và ngoài tỉnh.

4. Hoàn thành các đề án, kế hoạch thuộc lĩnh vực ngành quản lý theo sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh; thực hiện kế hoạch luân phiên có thời hạn đối với người hành nghề KCB tại các cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh đạt hiệu quả, đảm bảo quyền lợi và điều kiện cho cán bộ hoàn thành nhiệm vụ, phục vụ tốt nhu cầu KCB cho nhân dân.

5. Tăng cường công tác phối hợp, đẩy mạnh triển khai kế hoạch thực hiện lộ trình tiến tới BHYT toàn dân tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2014 - 2015 và 2020; thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh; xây dựng kế hoạch hàng năm về phân bổ thẻ khám bệnh, chữa bệnh BHYT ban đầu; thực hiện tốt quy định về hướng dẫn đăng ký khám, chữa bệnh ban đầu và chuyển tuyến khám bệnh, chữa bệnh BHYT; thực hiện đúng quy định về chế độ tạm ứng và thanh quyết toán BHYT, giải quyết kịp thời các vướng mắc thuộc thẩm quyền, đảm bảo quyền lợi cho người tham gia BHYT.

V. Kiến nghị, đề xuất

1. Đề nghị Bộ Y tế, Bộ Nội vụ sớm có hướng giải quyết khó khăn về biên chế sự nghiệp y tế (Hội đồng nhân dân tỉnh giao ngành Y tế tăng thêm giường bệnh nhưng không tăng thêm biên chế sự nghiệp cho các cơ sở có giường bệnh).

2. Đề nghị Bộ Y tế có ý kiến với các bộ, ngành Trung ương xem xét ghi danh mục bố trí vốn trái phiếu chính phủ còn lại cho Bệnh viện Tâm thần và Bệnh viện Sản - Nhi của tỉnh theo Đề án 930 của Chính phủ để triển khai thực hiện trong thời gian tới; đồng thời, tranh thủ các nguồn vốn hỗ trợ có mục tiêu, các chương trình, dự án của Trung ương để tiếp tục đầu tư cho tỉnh Hậu Giang, cụ thể như: Bệnh viện Y học cổ truyền; Trung tâm Y tế huyện Long Mỹ (đơn vị mới chia tách theo Nghị quyết số 933/NQ-UBTVQH13 ngày 15/5/2015 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội).

3. Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Y tế tiếp tục hỗ trợ cho Hậu Giang thực hiện Đề án y tế xã, gồm: đầu tư mua sắm trang thiết bị, xây dựng hệ thống xử lý chất thải lỏng, đầu tư và nâng cấp 24 trạm y tế xã còn lại theo Đề án xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở trong tình hình mới tại Quyết định số 2348/QĐ-TTg ngày 05/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

4. Đề nghị Bộ Y tế sớm tham mưu trình Chính phủ ban hành quy định cơ chế tài chính đối với các đơn vị y tế công lập; hướng dẫn về chính sách xã hội hóa các hoạt động trong lĩnh vực y tế.

Trên đây là Báo cáo sơ kết 01 năm thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TU ngày 20/9/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và nâng cao chất lượng công tác KCB và chăm sóc sức khỏe nhân dân./.

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo Tây Nam bộ,
- Các đ/c Trung ương phụ trách địa bàn,
- Các đ/c Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh,
- Ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh,
- Các huyện ủy và tương đương,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.KT-XH

